

Số: 259/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 250/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa:

** Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thúy M, sinh năm: 1986;

Nơi cư trú: Số 305A3, Khu phố B, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

** Bị đơn:* Ông Lê Duy K, sinh năm: 1981;

Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã T (nay là khu phố C, thị trấn T), huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nơi làm việc: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre;

Địa chỉ trụ sở: Số 7, đường C, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Duy K (về phần tài sản chung và nợ chung): Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1965;

Nơi cư trú: Số 492C3, Khu phố B, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B.

Địa chỉ trụ sở: Số 14C1, đường Đ, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn G – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh B.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1984 – Chức vụ: Phó phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B.

- Bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1964;

Nơi cư trú: Số 90B, ấp C, xã T (nay là khu phố C, thị trấn T), huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Thu T: Bà Nguyễn Thị Bích H,
sinh năm: 1965;

Nơi cư trú: Số 492C3, Khu phố B, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao cho ông Lê Duy K là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Bảo L, sinh ngày: 14/02/2011 và Lê Phi L, sinh ngày: 11/6/2012. Ghi nhận ông Lê Duy K không yêu cầu bà Lê Thị Thúy M cấp dưỡng nuôi con. Bà Lê Thị Thúy M được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K có nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S – chi nhánh B số tiền vay đến ngày 20/9/2023 là 849.573.699 (Tám trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi chín) đồng, bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K thống nhất số tiền nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S – chi nhánh B sẽ do ông Lê Duy K có trách nhiệm trả nợ. Ngân hàng Thương mại cổ phần S – chi nhánh B thống nhất sự thuận tình ly hôn và

sự thỏa thuận giữa bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K, đồng ý việc thỏa thuận giữa bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K về phần nợ của Ngân hàng do một mình ông Lê Duy K có trách nhiệm trả nợ. Ngân hàng Thương mại cổ phần S không có yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản nợ mà ông Lê Duy K và bà Lê Thị Thúy M đang nợ của Ngân hàng. Ngoài ra, bà Lê Thị Thúy M và ông Lê Duy K cùng khai không còn nợ ai khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, do bà Lê Thị Thúy M nhận nộp nhưng được khấu trừ vào tổng số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Thúy M đã nộp là 58.440.000 (Năm mươi tám triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002977 ngày 01 tháng 6 năm 2023, số 0002978 ngày 01 tháng 6 năm 2023, 0002984 ngày 02 tháng 6 năm 2023 và 0002983 ngày 02 tháng 6 năm của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Lê Thị Thúy M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.290.000 (Năm mươi tám triệu, hai trăm chín mươi nghìn) đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út